

BÁO CÁO VĨ MÔ 7T2021 // //

Hanoi, 03/08/2021

Chỉ tiêu vĩ mô	7T2020	7T2021
CPI (%g YoY)	4.1%	1.6%
Doanh thu bán lẻ (%g YoY)	-0.2%	0.7%
IIP (%g YoY)	2.6%	7.9%
KN xuất khẩu (tỉ USD)	145.8	185.3
KN nhập khẩu (tỉ USD)	139.3	188.0
Đầu tư công (tỉ VND)	203,043	210,829
Giải ngân FDI (tỉ USD)	10.1	10.5
Lợi suất TPCP 5 năm (%)	1.83%	1.05%
DN đăng ký mới	TBC	75,821

Dự phóng cả năm	(R) 2020	(E) 2021
GDP (tỉ USD)	272	288
GDP (%g YoY)	2.9%	5.8%
CPI (%g YoY)	3.2%	2.5%
KN xuất khẩu (%g YoY)	6.8%	TBC
KN nhập khẩu (%g YoY)	3.5%	TBC
Cán cân XNK (tỷ USD)	19.1	TBC
Tăng trưởng tín dụng (%)	12.1%	12.6%
Giải ngân FDI (tỉ USD)	20.0	22.0

Hoạt động sản xuất công nghiệp suy giảm, đà tăng thấp hơn kì vọng: Luỹ kế 7T2021, chỉ số Sản xuất Công nghiệp tăng trưởng 7.94% so với cùng kỳ 2020, với hai lĩnh vực dẫn đầu, tăng trưởng mạnh nhất bao gồm (1) Sản xuất sắt thép (34.7%) và (2) Sản xuất xe có động cơ (30.6%). Tính riêng 7T.2021, chỉ số IIP tăng 2.24% YoY trong bối cảnh biến chủng Delta bùng phát khiến 19 tỉnh thành khu vực miền Nam phải áp dụng chỉ thị 16, giãn cách xã hội và tạm ngưng các hoạt động công nghiệp. PMI 7T.2021 ghi nhận ở mức 45.1 điểm tiếp tục chỉ rõ sự quan ngại về môi trường sản xuất trì trệ, chưa có dấu hiệu phục hồi công thêm việc chi phí đầu vào tiếp tục tăng cao. Chúng tôi dự phóng trong kịch bản cơ sở các hoạt động sản xuất công nghiệp sẽ quay trở lại bình thường vào cuối Q3.2021 trước những diễn biến khó lường của dịch bệnh, do đó tăng trưởng lĩnh vực sản xuất công nghiệp sẽ bị ảnh hưởng nặng nề, dẫn đến đà tăng trưởng thấp hơn kì vọng của GDP Q3.2021.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ 7T2021 đạt 2,791 nghìn tỉ, tăng 0.69% so với cùng kỳ: Trong đó, Bán lẻ hàng hoá là lĩnh vực duy nhất có sức tăng trưởng 3.2% YoY, Dịch vụ lưu trú, ăn uống; Dịch vụ lữ hành và các Dịch vụ khác đều bị ảnh hưởng nặng nề từ 2 đợt bùng phát dịch Covid từ đầu năm tới nay, lần lượt suy giảm 11.8%; 58.8% và 4.2%. Đáng chú ý, Doanh thu bán lẻ đã và đang suy giảm từ đầu năm 2021, chúng tôi dự phóng xu hướng này sẽ tiếp tục diễn ra trong Q3.2021 khi mà hoạt động kinh doanh trì trệ và các hoạt động thương mại bị giới hạn trong bối cảnh giãn cách xã hội. Tăng trưởng Doanh thu bán lẻ 7T2021 sau khi loại trừ lạm phát cũng đã quay về mức tăng trưởng âm 0.95%.

Vốn đầu tư công 7T2021 đạt 210.8 nghìn tỉ, tăng 5.6% và đạt 44% kế hoạch năm: Theo kế hoạch được trình bày bởi Bộ KH&ĐT thì mục tiêu đặt ra trong Q3.2021 hoàn thành 60% KH giải ngân vốn đầu tư công năm 2021, hướng tới hoàn thành 95-100% KH năm vào cuối năm. Trong bối cảnh ảnh hưởng dịch Covid-19 tác động đa ngành (sản xuất, bán lẻ, dịch vụ), chúng tôi đánh giá vốn đầu tư công sẽ là trụ chính để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nửa cuối 2021, và mục tiêu 95-100% vào cuối năm là hoàn toàn khả thi. Từ đó, các lĩnh vực Xây dựng, Sắt thép sẽ được hưởng lợi trực tiếp trong giai đoạn cuối năm 2021.



Chỉ tiêu vĩ mô	7T2020	7T2021
CPI (%g YoY)	4.1%	1.6%
Doanh thu bán lẻ (%g YoY)	-0.2%	0.7%
IIP (%g YoY)	2.6%	7.9%
KN xuất khẩu (tỉ USD)	145.8	185.3
KN nhập khẩu (tỉ USD)	139.3	188.0
Đầu tư công (tỉ VND)	203,043	210,829
Giải ngân FDI (tỉ USD)	10.1	10.5
Lợi suất TPCP 5 năm (%)	1.83%	1.05%
DN đăng ký mới	TBC	75,821

Dự phóng cả năm	(R) 2020	(E) 2021
GDP (tỉ USD)	272	288
GDP (%g YoY)	2.9%	5.8%
CPI (%g YoY)	3.2%	2.5%
KN xuất khẩu (%g YoY)	6.8%	TBC
KN nhập khẩu (%g YoY)	3.5%	TBC
Cán cân XNK (tỷ USD)	19.1	TBC
Tăng trưởng tín dụng (%)	12.1%	12.6%
Giải ngân FDI (tỉ USD)	20.0	22.0

Vốn đăng ký đầu tư FDI lũy kế 7T2021 đạt 16.72 tỉ USD, giảm 11.1% so với cùng kỳ khi dịch bệnh bùng phát trên toàn cầu. Tuy nhiên, tốc độ giải ngân vốn FDI tiếp tục được cải thiện với giá trị giải ngân lũy kế đạt 10.5 tỉ USD, tăng 4% so với cùng kỳ năm trước (7T2020 giảm 4.4% YoY). Lĩnh vực Công nghiệp chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều đầu tư nhất từ vốn FDI với vốn đăng ký lũy kế 7T2021 đạt 7.9 tỉ USD, suy giảm 11.8% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, (1) Cấp nước và xử lý chất thải và (2) Vận tải Kho bãi là hai lĩnh vực có mức tăng trưởng đột biến từ vốn FDI so với cùng kỳ, lần lượt đạt 713.6% và 159%. Tương tự như bức tranh đầu tư công, chúng tôi nhận định việc giải ngân vốn FDI sẽ có vài trò quan trọng trong việc kích thích kinh tế phát triển trong nửa cuối 2021, giá trị và tốc độ giải ngân vốn FDI sẽ tiếp tục được cải thiện trong Q3 và Q4.2021. Bất động sản - Khu công nghiệp và Cảng biển sẽ là 2 nhóm ngành được hưởng lợi trực tiếp trong 6 tháng cuối năm.

Cán cân thương mại 7T2021 nhập siêu 2.7 tỉ USD, trong khi đó 7T2020 xuất siêu hơn 6.4 tỉ USD. Xu hướng nhập siêu đã diễn ra từ đầu năm 2021 khi mà các hoạt động nhập khẩu nhộn nhịp hơn rất nhiều so với kim ngạch xuất khẩu (tăng trưởng lũy kế lần lượt đạt 35.3% và 25.5%). Điện thoại và linh kiện điện tử tiếp tục là mặt hàng có giá trị xuất khẩu cao nhất (đạt 29.4 tỉ USD) trong 7 tháng đầu năm, tăng 11.9% so với cùng kỳ. Tuy nhiên sắt thép là mặt hàng có mức tăng trưởng mạnh nhất với đà tăng 118% so với cùng kỳ, đạt giá trị xuất khẩu là 5.5 tỉ USD (nhờ hưởng lợi từ chênh lệch giá thép và tôn so với thị trường Bắc Mỹ và Bắc Âu). Chúng tôi kỳ vọng hoạt động xuất/nhập khẩu sẽ tiếp tục mạnh trong nửa cuối của 2021 khi mà kim ngạch xuất khẩu tới các thị trường lớn như Mỹ; Trung Quốc; EU tiếp tục tăng mạnh (lần lượt đạt 19.4%; 17.6%; 16.6%), góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.



Chỉ tiêu vĩ mô	7T2020	7T2021
CPI (%g YoY)	4.1%	1.6%
Doanh thu bán lẻ (%g YoY)	-0.2%	0.7%
IIP (%g YoY)	2.6%	7.9%
KN xuất khẩu (tỉ USD)	145.8	185.3
KN nhập khẩu (tỉ USD)	139.3	188.0
Đầu tư công (tỉ VND)	203,043	210,829
Giải ngân FDI (tỉ USD)	10.1	10.5
Lợi suất TPCP 5 năm (%)	1.83%	1.05%
DN đăng ký mới	TBC	75,821

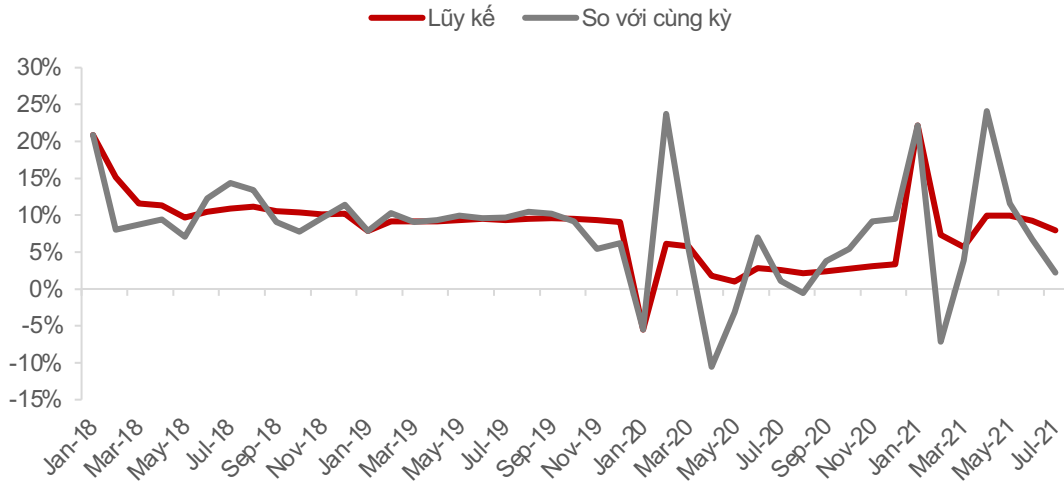
Lạm phát 7T2021 tăng ổn định ở mức 1.64%, 10/11 nhóm hàng đều suy giảm so với cùng kỳ năm trước. Đây cũng là mức tăng thấp nhất trong 4 năm gần đây. Chúng tôi vẫn giữ quan điểm rằng lạm phát sẽ được kiểm soát tốt theo kế hoạch ban đầu và sẽ đạt xung quanh mốc 2% vào cuối năm 2021 nhờ (1) chiến lược bình ổn giá tốt của Chính phủ và NHNN, (2) cùng với đó là dự trữ ngoại hối dồi dào giúp thị trường trong nước không chịu áp lực quá lớn từ thương mại quốc tế.

Lãi suất liên ngân hàng tiếp tục được giữ ở mức thấp nhưng cũng đã tăng dần từ đầu năm (từ 0.3 lên 1.3%). Tuy nhiên, lãi suất huy động vẫn được giữ nguyên trong cùng khoảng thời gian đó. Chúng tôi nhận định rằng môi trường lãi suất và tiền mặt dư thừa đã không còn như thời điểm này năm trước, và việc lãi suất tăng dần cũng là xu hướng tương quan với lạm phát. Với mục tiêu lạm phát đạt 2% vào cuối năm 2021, chúng tôi kỳ vọng lãi suất liên ngân hàng cũng sẽ tăng lên vùng 1.5-1.7%, dấu vẩy đà tăng này sẽ không có áp lực tăng lớn lên lãi suất huy động mặc cho vài ngân hàng vừa được NHNN phê duyệt cho mức tăng trưởng tín dụng mới (KQKD Q2.2021 của các ngân hàng cũng đã thể hiện xu hướng bớt phụ thuộc vào NIM khi mà hầu hết các ngân hàng đã hoàn thành Basel-II).

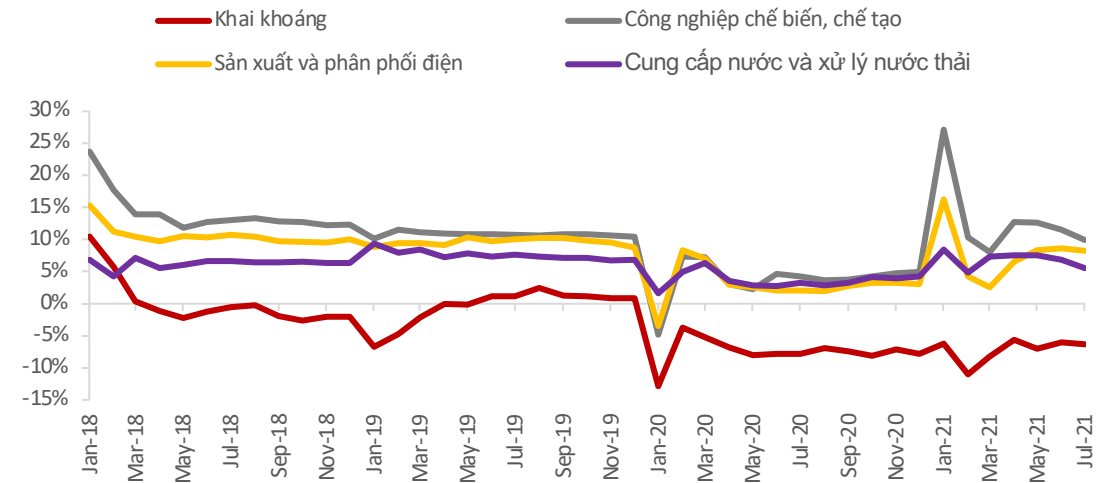
Dự phóng cả năm	(R) 2020	(E) 2021
GDP (tỉ USD)	272	288
GDP (%g YoY)	2.9%	5.8%
CPI (%g YoY)	3.2%	2.5%
KN xuất khẩu (%g YoY)	6.8%	TBC
KN nhập khẩu (%g YoY)	3.5%	TBC
Cán cân XNK (tỷ USD)	19.1	TBC
Tăng trưởng tín dụng (%)	12.1%	12.6%
Giải ngân FDI (tỉ USD)	20.0	22.0



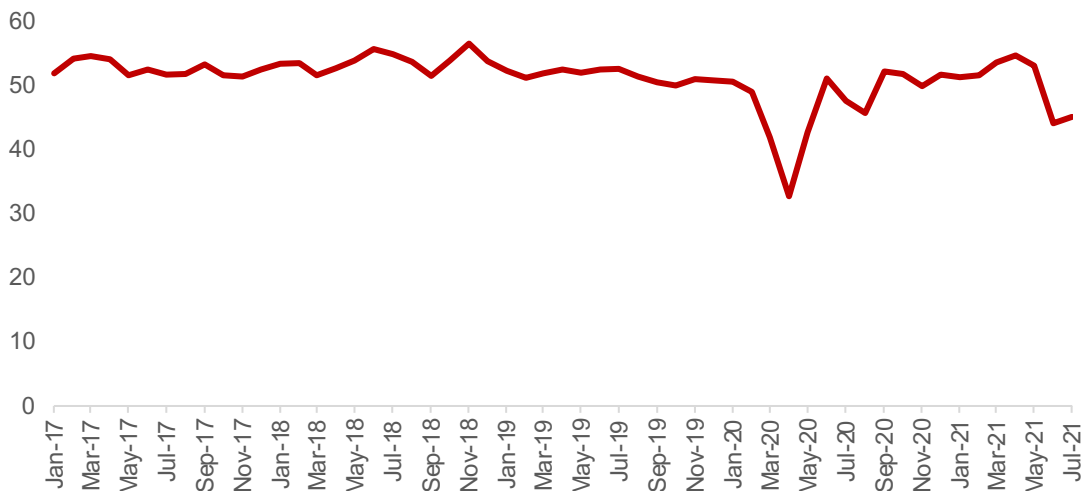
Sản xuất Công nghiệp lũy kế tăng 7.94% nhưng chưa đạt kỳ vọng



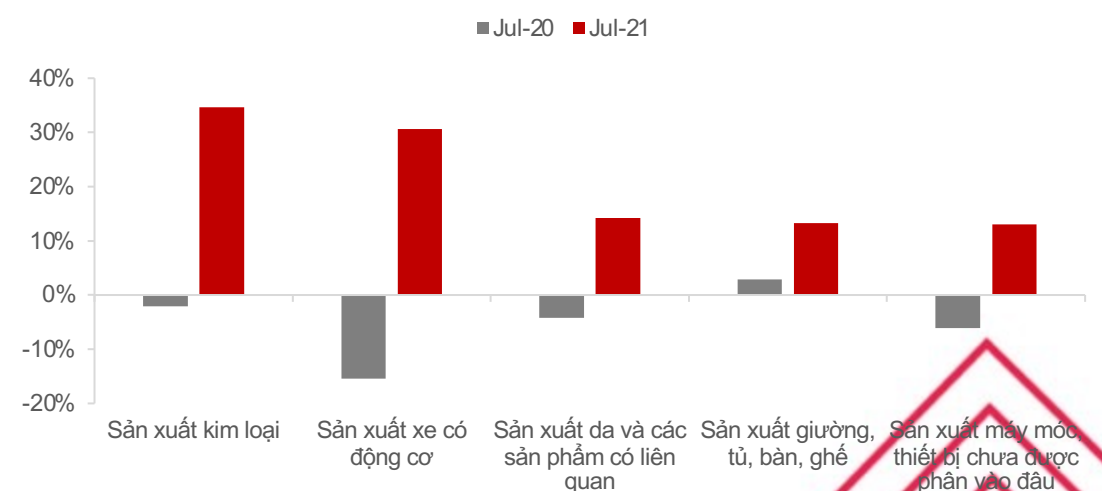
Hầu hết các ngành Công nghiệp đều suy giảm do dịch Covid



Chỉ số PMI

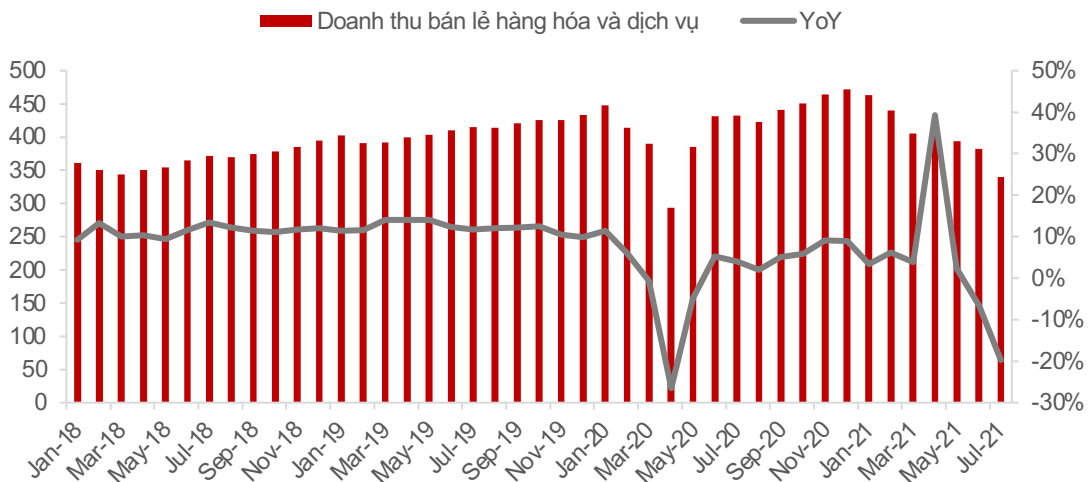


Top 5 lĩnh vực công nghiệp tăng trưởng mạnh nhất lũy kế

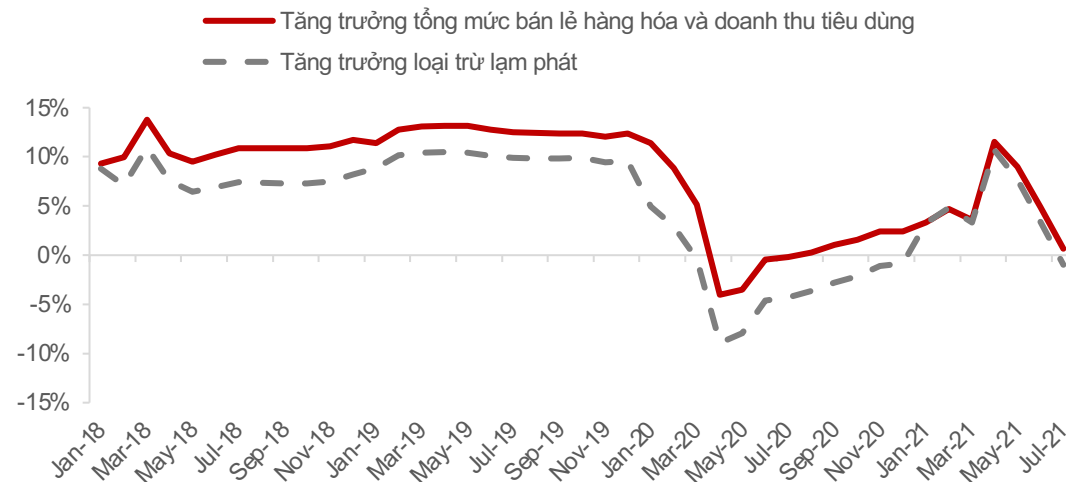


Doanh thu Bán lẻ suy giảm từ đầu năm, lũy kế 7T2021 đạt 2,791 nghìn tỉ, tăng 0.69%

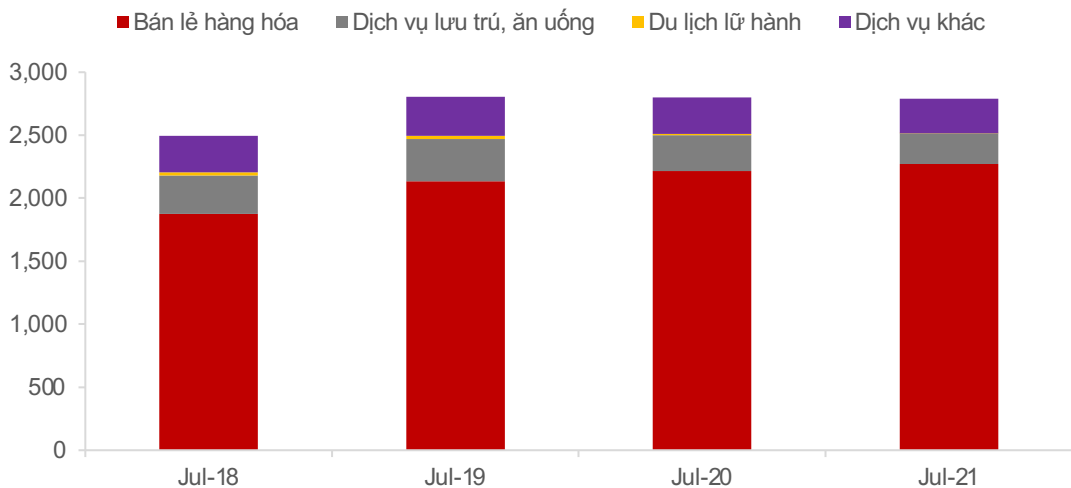
Doanh thu bán lẻ có xu hướng suy giảm từ đầu 2021



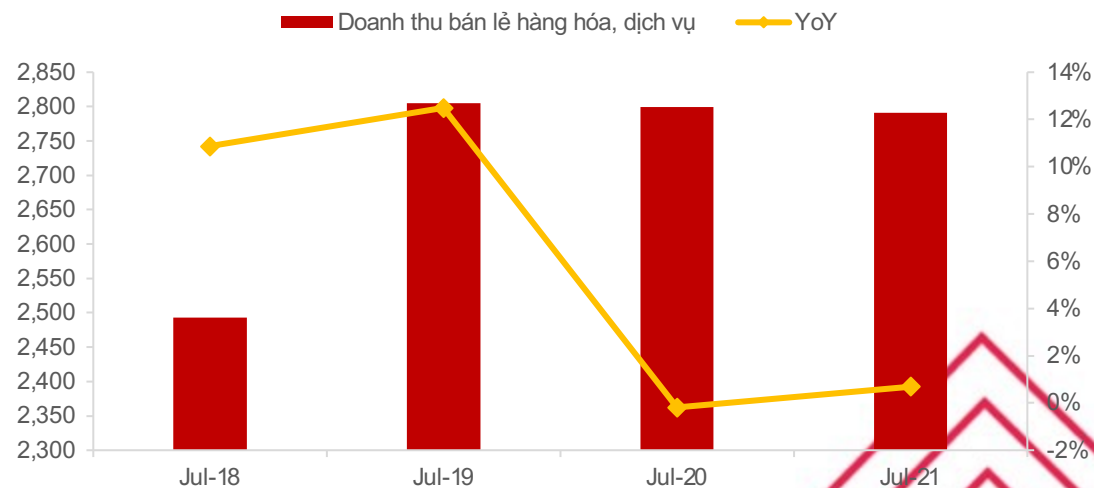
Tăng trưởng 7T2021 loại trừ lạm phát đạt -0.95%



Bán lẻ hàng hoá chiếm hơn 80% cơ cấu doanh thu bán lẻ

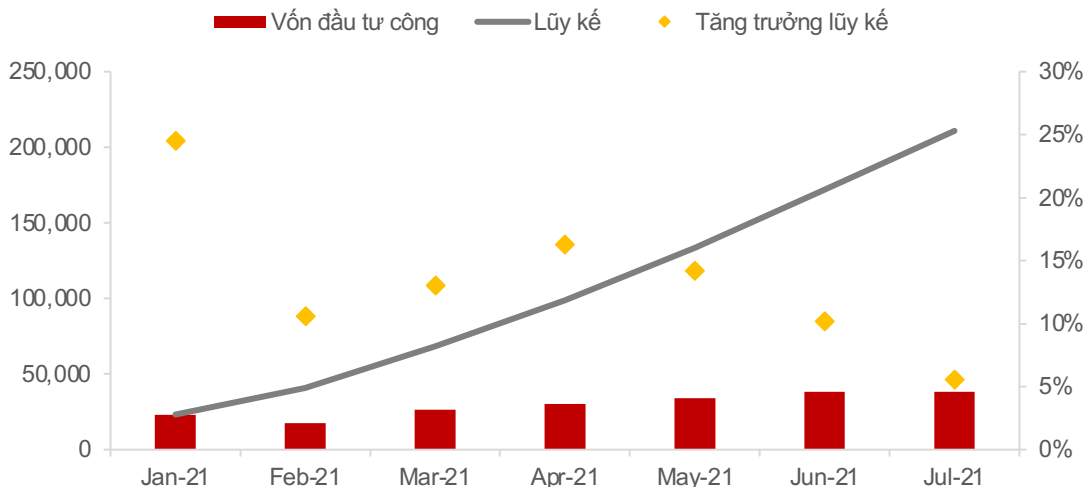


Doanh thu bán lẻ lũy kế đạt 2,791 nghìn tỉ, tăng 0.69% YoY

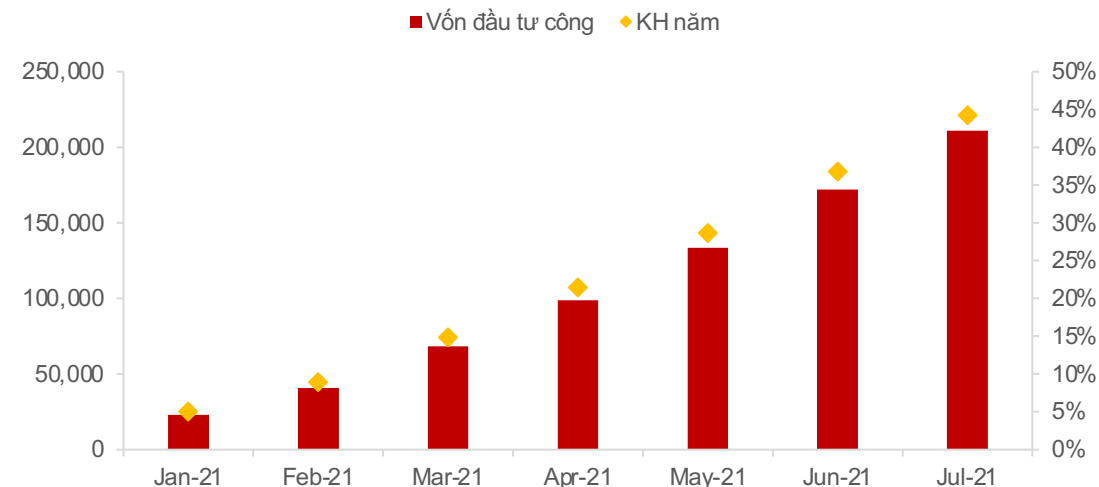


Vốn đầu tư công đạt 210.8 nghìn tỉ, hoàn thành 44% kế hoạch năm

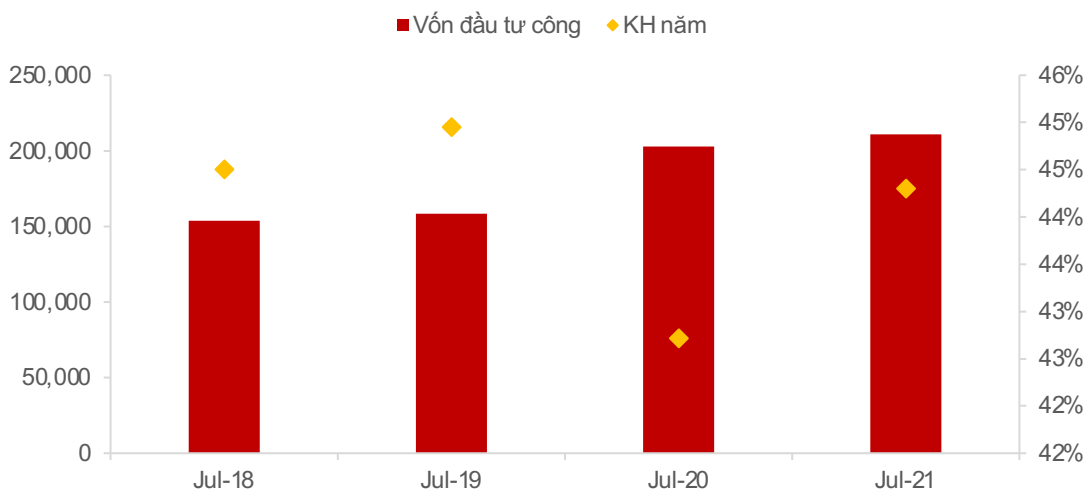
Vốn đầu tư công T7.2021 đạt 38.3 nghìn tỉ



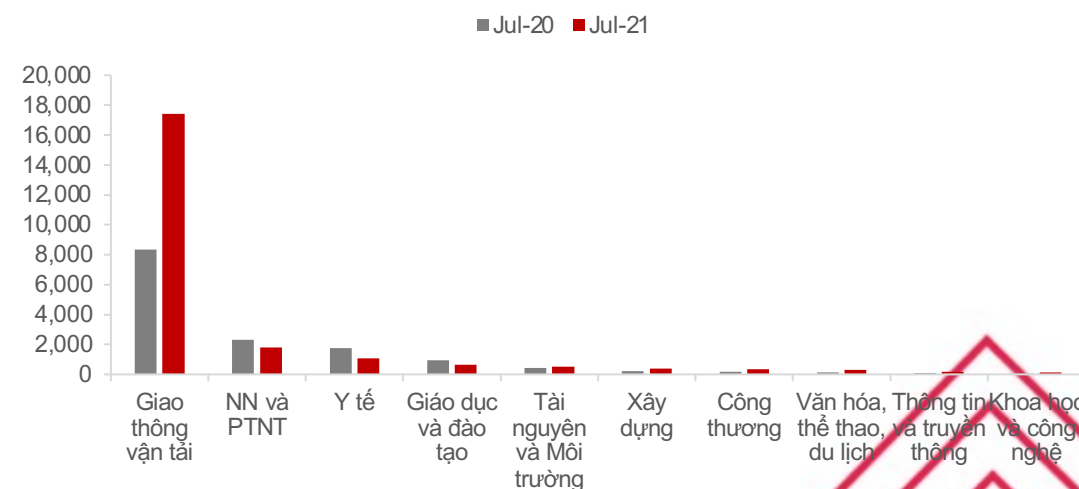
Vốn đầu tư công 7T2021 đạt 210.8 nghìn tỉ



Lũy kế 7T2021 hoàn thành 44% kế hoạch năm

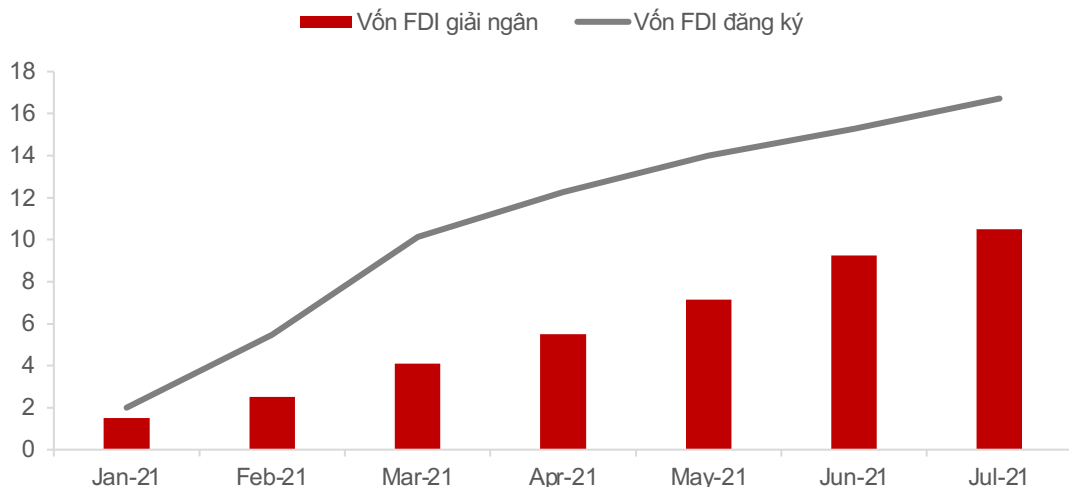


Đầu tư công vào cơ sở hạ tầng đạt 17.4 nghìn tỉ

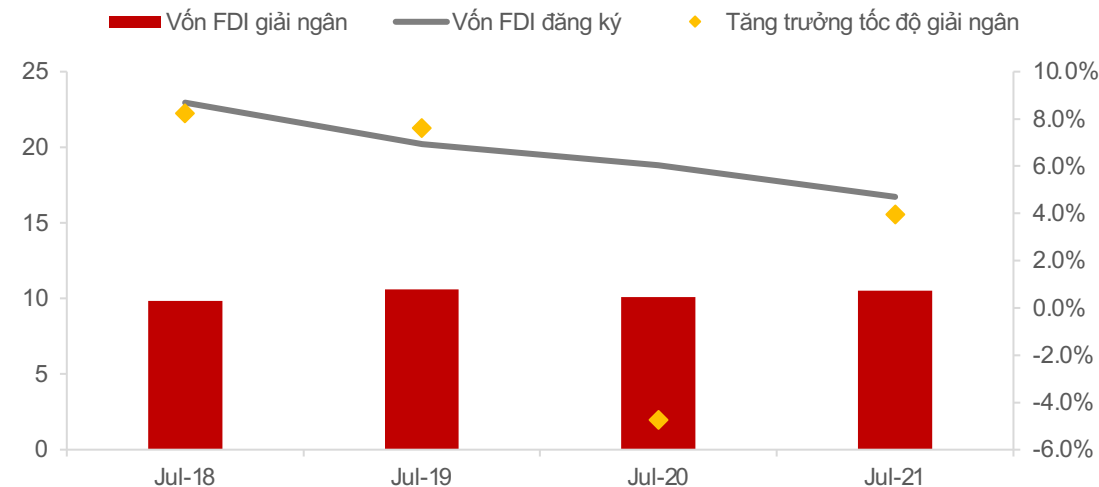


Vốn FDI giải ngân 7T2021 đạt 10.5 tỉ USD, tăng 4% so với cùng kỳ

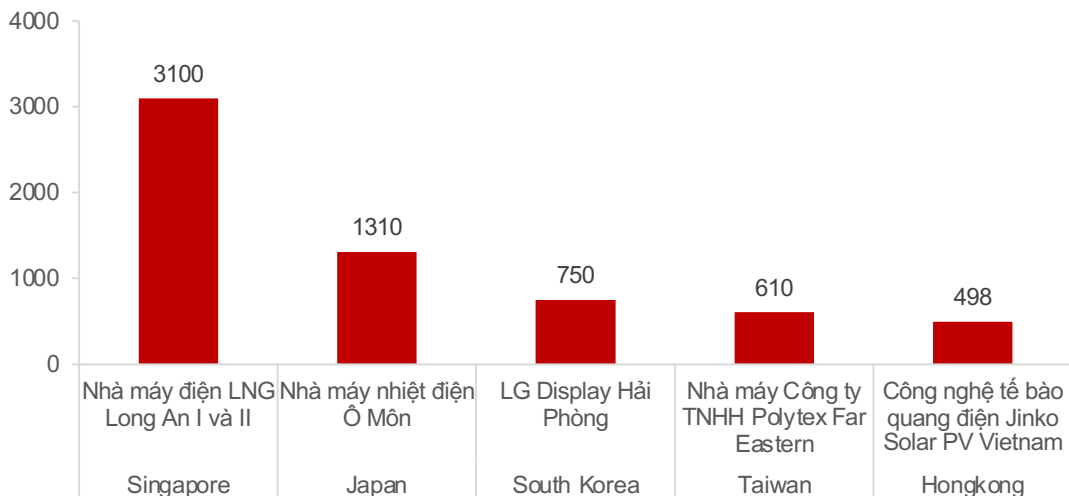
Vốn đầu tư đăng ký FDI đạt 7T2021 đạt 16.7 tỉ USD



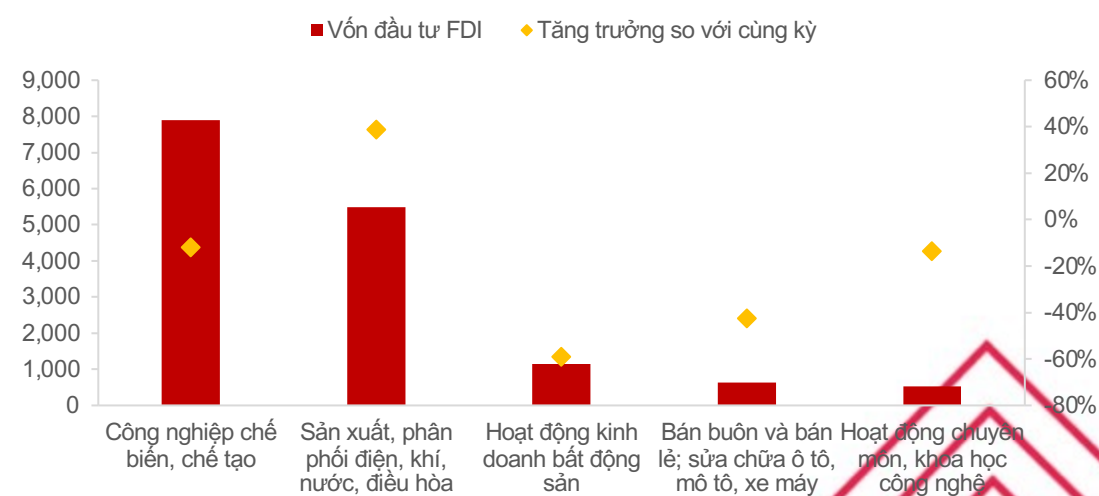
Giải ngân vốn đầu tư FDI tăng 4% so với cùng kỳ



3/5 dự án hút vốn FDI nhiều nhất tập trung vào nhóm năng lượng

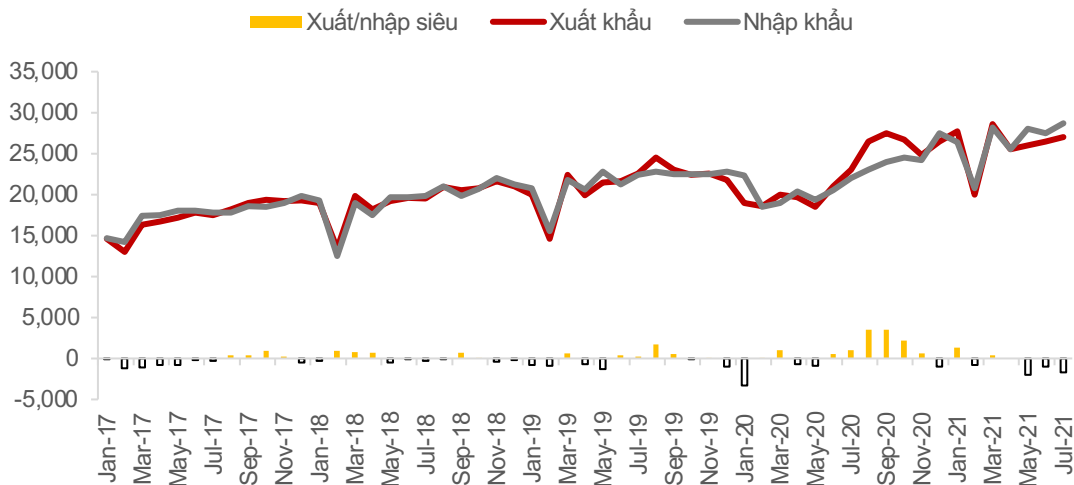


Công nghiệp chế tạo thu hút được 7.9 tỉ USD từ FDI

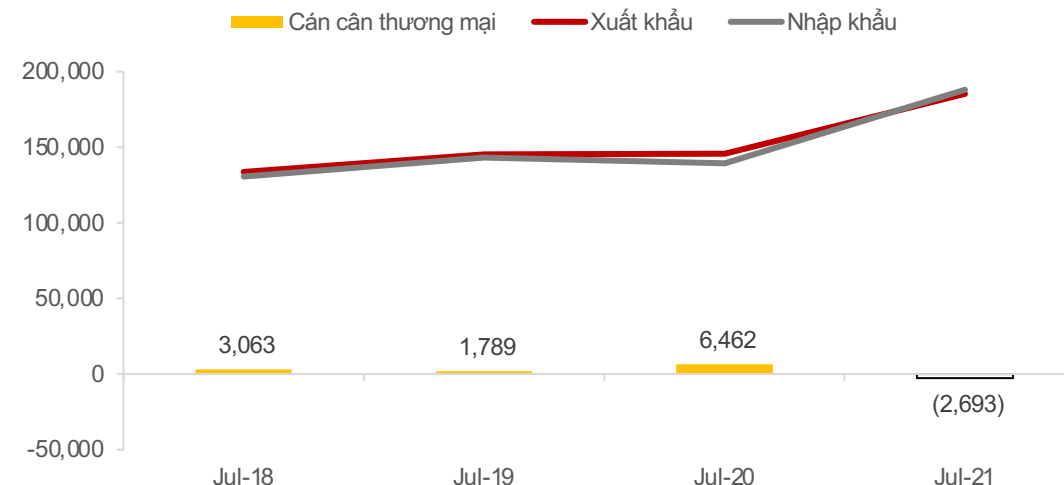


Cán cân thương mại nhập siêu 2.7 tỉ USD, xuất khẩu sắt thép lũy kế tăng 118%

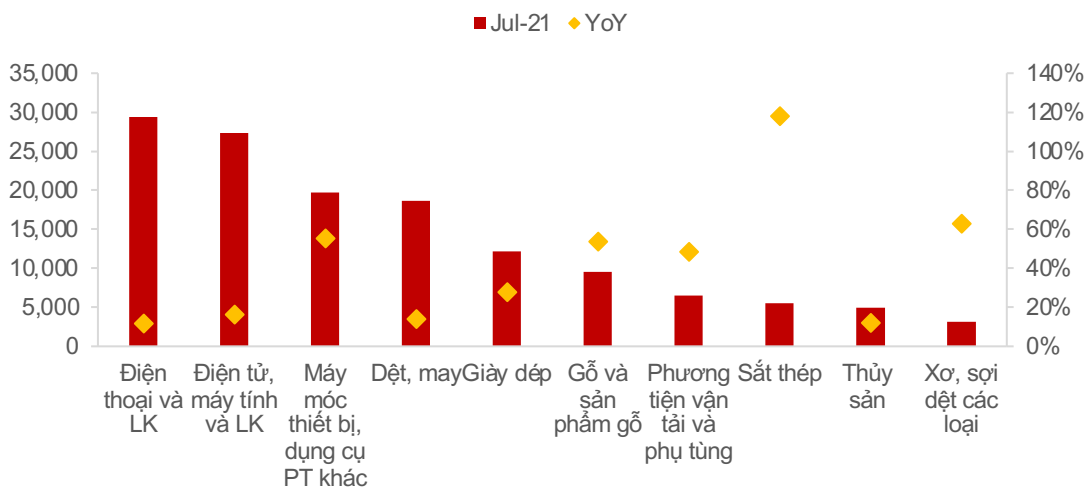
Xuất/nhập khẩu lũy kế tăng lần lượt 25.5% và 35.3%



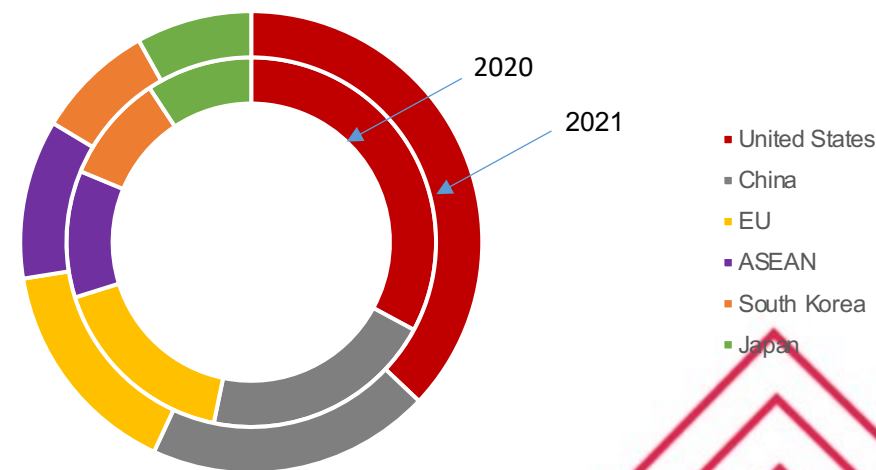
7T2021 nhập siêu 2.7 tỉ USD



Top các nhóm ngành xuất khẩu có giá trị lũy kế cao nhất

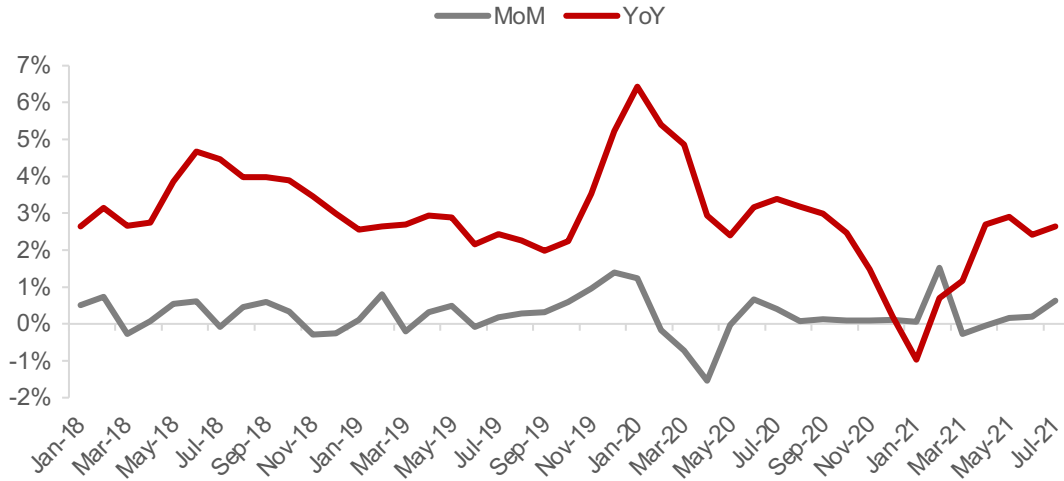


Cơ cấu các thị trường xuất khẩu giá trị cao nhất

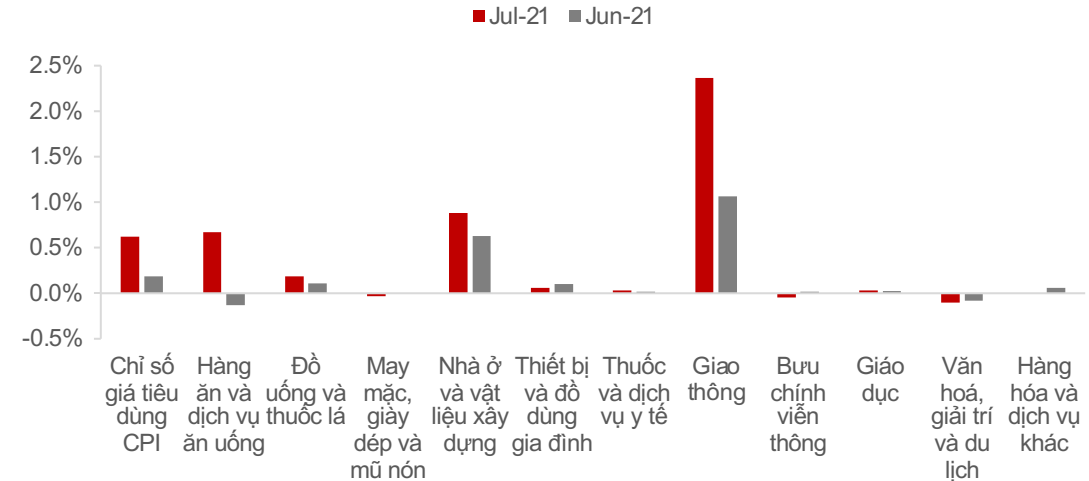


Lạm phát 7T2021 tăng 1.64%, 10/11 lĩnh vực suy giảm so với cùng kỳ

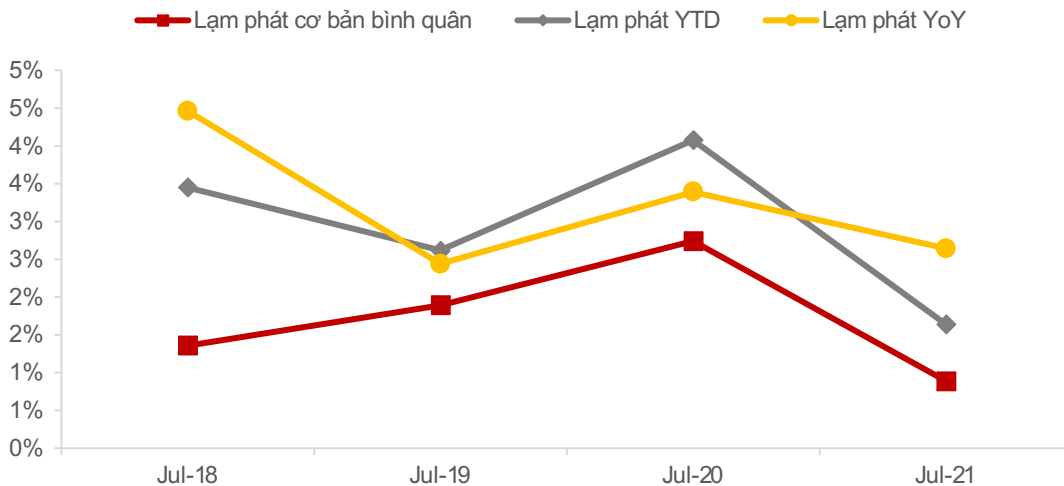
Lạm phát T7.2021 tăng 2.6% so với cùng kỳ



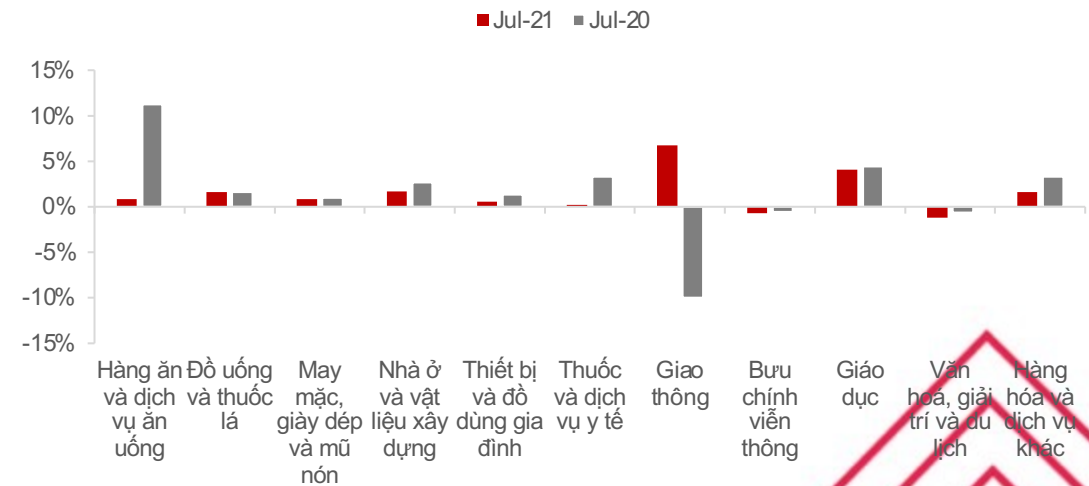
Lạm phát 5/11 nhóm ngành tăng so với T6.2021



Lạm phát 7T2021 tăng 1.64%, mức thấp nhất 4 năm gần nhất

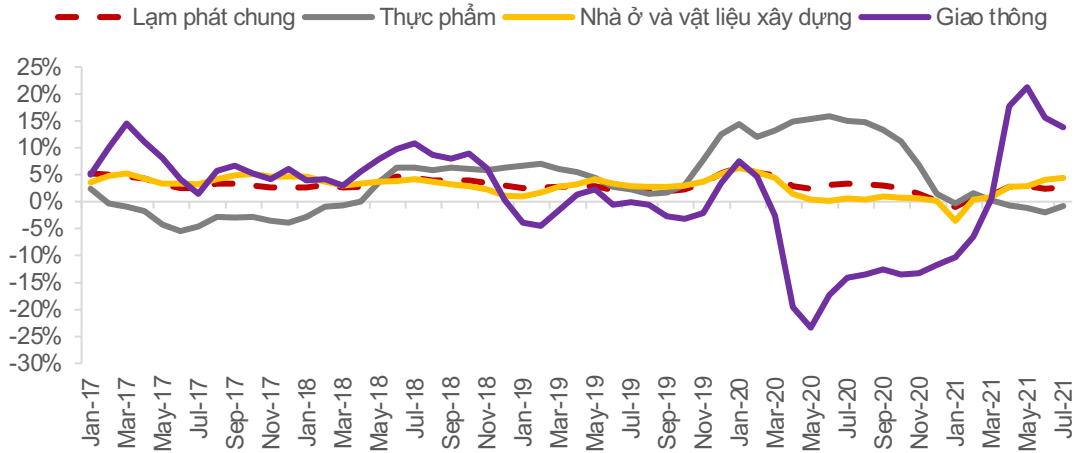


10/11 lĩnh vực có lạm phát suy giảm lũy kế so với cùng kỳ

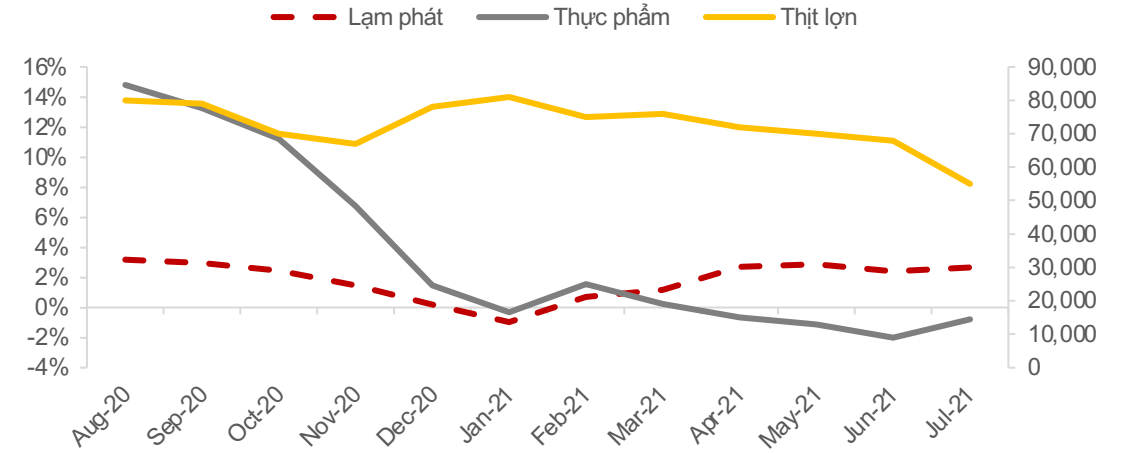


Lạm phát Giao thông tăng mạnh nhưng có xu hướng giảm nhẹ 3 tháng gần đây

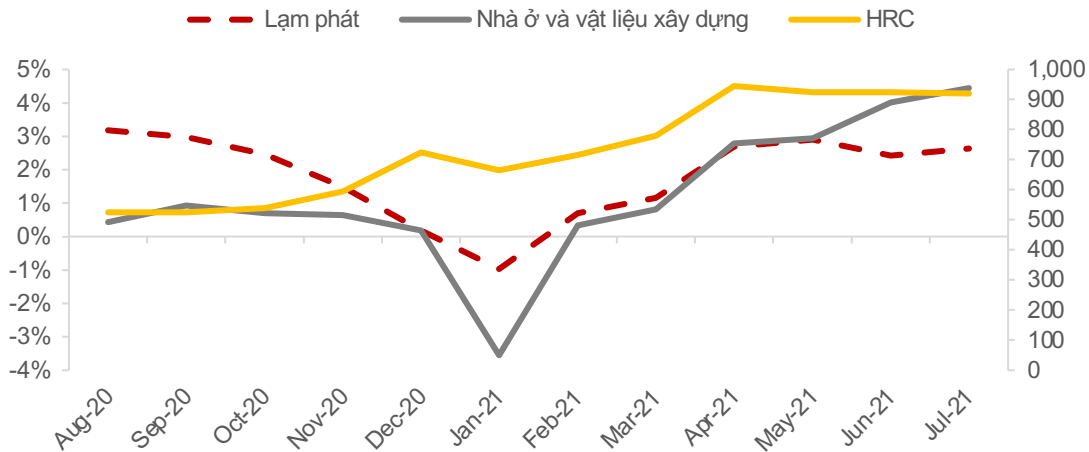
Lạm phát Giao thông có dấu hiệu tăng mạnh từ đầu năm trong khi chỉ số giá tiêu dùng Lương thực giảm dần



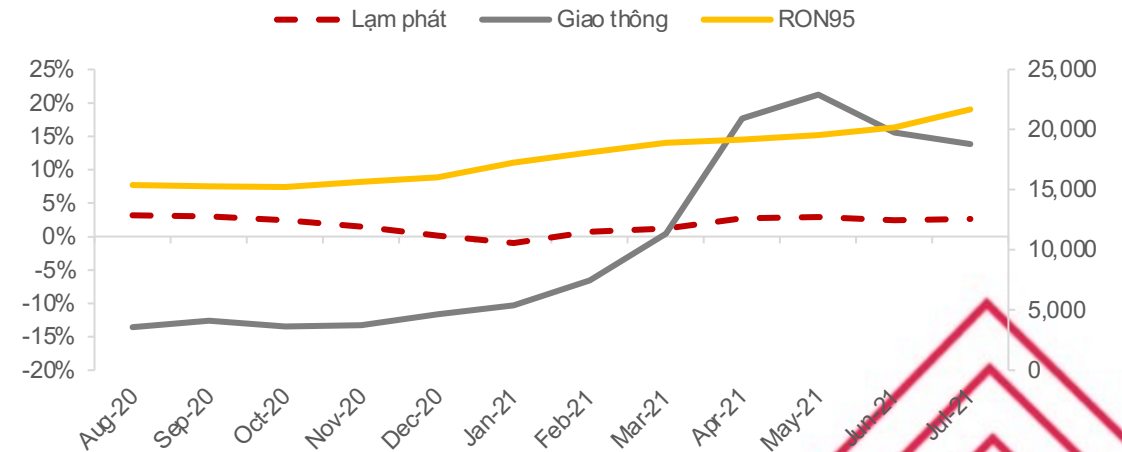
Giá thịt heo trên đà giảm khiến chỉ số giá tiêu dùng mặt hàng Thực phẩm giảm dần



Lạm phát nhóm Vật liệu xây dựng tiếp tục tăng cùng với đà tăng của HRC nội địa

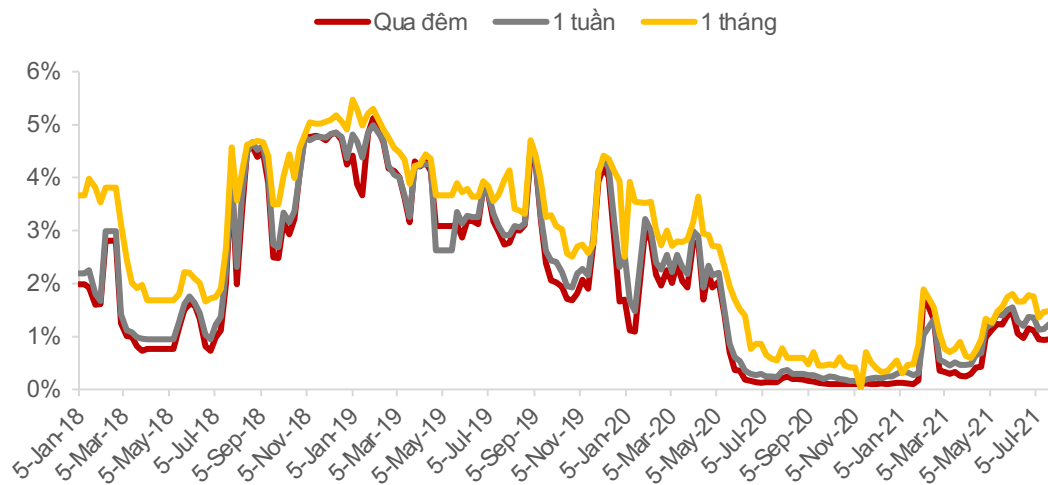


Giá xăng dầu tăng nhanh trong thời gian gần đây khiến chỉ số giá tiêu dùng Giao thông tăng mạnh từ đầu năm

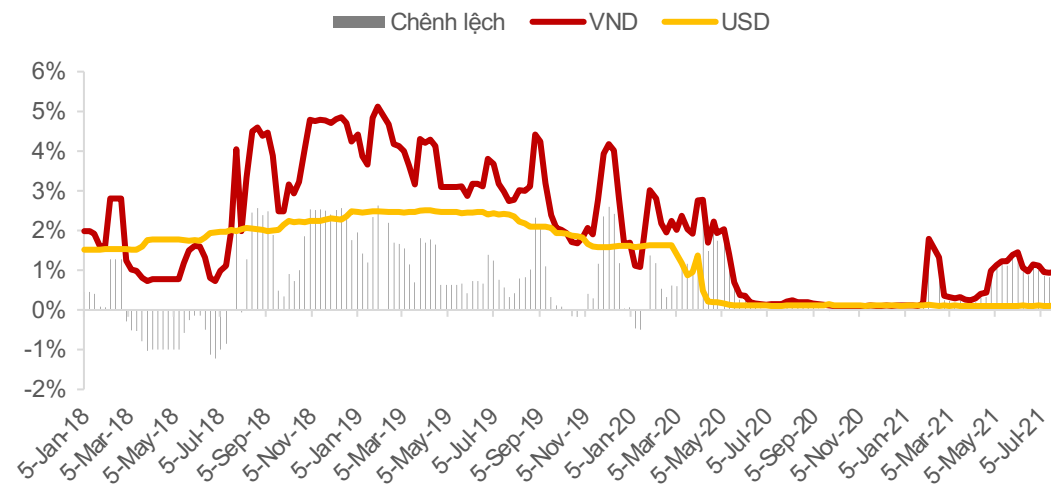


Lãi suất LNH tăng nhẹ, luỹ kế 6T2021 tín dụng và cung tiền tăng 5.1% và 4%

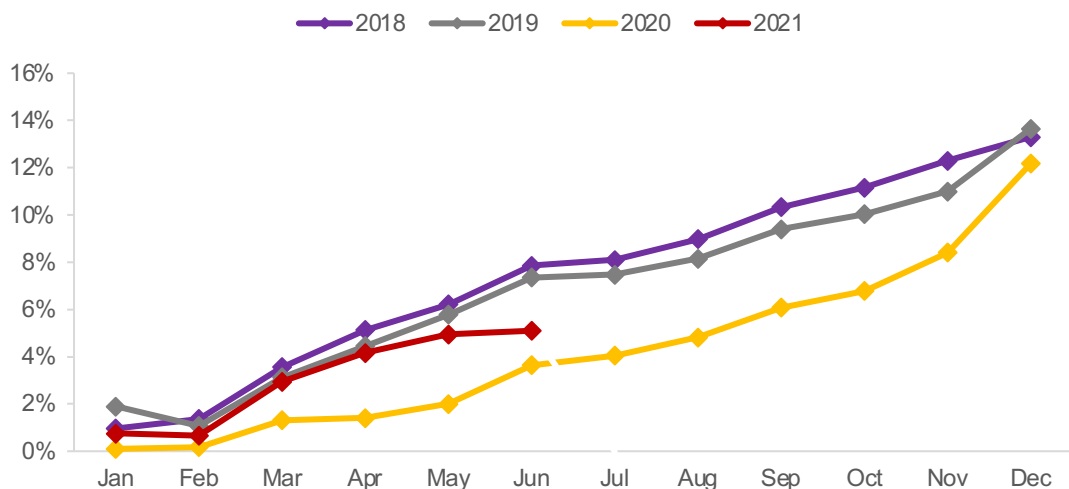
Lãi suất liên ngân hàng tăng nhẹ từ đầu năm



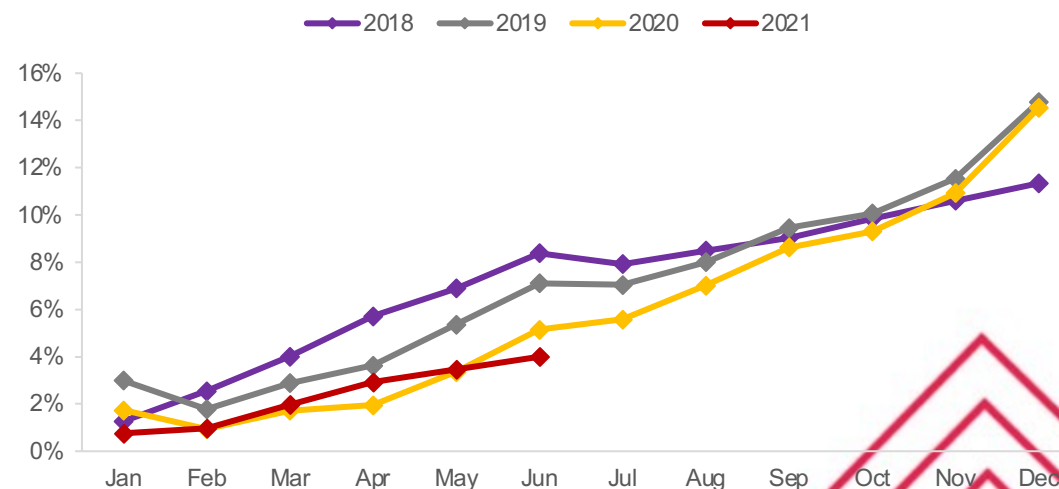
Lãi suất tiền gửi VND tiếp tục cao hơn lãi suất USD



Tăng trưởng tín dụng 6T2021 đạt 5.1%



Tăng trưởng cung tiền M2 6T2021 đạt 4%





CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

THANK YOU